

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 148/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2021, giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Ngô Thị B, sinh năm 1989;

- **Bị đơn:** Ông Phạm Công L, sinh năm 1987;

Cùng trú tại: Tổ 28, phường HHN, quận L, TP. Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Ngô Thị B, sinh năm 1989 và ông Phạm Công L, sinh năm 1987; Cùng trú tại: Tổ 28, phường HHN, quận L, TP. Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị B và ông Phạm Công L thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 119 ngày 01 tháng 01 năm 2008 của UBND phường HHN, quận L, TP. Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: bà Ngô Thị B và ông Phạm Công L xác nhận 01 con chung là Phạm Thị Thu L, sinh ngày 31.7.2009 đến tuổi trưởng thành. Hai bên đương sự thống nhất thoả thuận như sau:

+Bà Ngô Thị B trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung Phạm Thị Thu L, sinh ngày 31.7.2009 đến tuổi trưởng thành. Ông Phạm Công L không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: bà Ngô Thị B và ông Phạm Công L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) bà Ngô Thị B tự nguyện chịu được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009554 ngày 05.4.2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Như vậy bà Ngô Thị B được trả lại 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND p Hòa Hiệp Nam, q Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Thủy